

Bản án số: 52/2024/HS- ST
Ngày: 15/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Trung Kiên

Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Phòng Giáo dục huyện T;

2. Ông Vũ Ngọc Giáp

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu

Trú tại: Xã X1, huyện T.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đình Hoà- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Bằng- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST- HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Duy M- sinh ngày 10/8/2007 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ (Khi phạm tội, Đỗ Duy M 16 tuổi 05 tháng 10 ngày); tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hồng Q, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kim Q1, sinh năm 1976;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số: 269/QĐ- XPHC ngày 18/7/2022, Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/8/2024 đến ngày 16/9/2024 và từ ngày 18/9/2024 đến ngày 07/10/2024; hiện tại ngoại tại khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. Đỗ Tiến H - sinh ngày 04/9/1996 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hồng Q, sinh năm 1970 và bà Nguyễn

Thị Kim Q1, sinh năm 1976; có vợ là Phạm Thúy H2, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Tại Quyết định số: 69/QĐ- XPHC ngày 27/02/2017, Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Đỗ T2 H đã nộp phạt ngày 31/8/2020.

- Tại Bản án số: 251/2018/HSST, ngày 20/11/2018, Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đỗ T2 H đã nộp xong án phí ngày 26/3/2019, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 20/7/2020.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/8/2024 đến ngày 16/9/2024 và từ ngày 18/9/2024 đến ngày 07/10/2024; hiện tại ngoại tại khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

3. Tổng Hà Việt A - sinh ngày 10/11/1991 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn H3, sinh năm 1960 và bà Hà Thị Ch, sinh năm 1965;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/8/2024 đến ngày 16/9/2024 và từ ngày 18/9/2024 đến ngày 07/10/2024; hiện tại ngoại tại khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

4. Đỗ Việt Th - sinh ngày 02/11/2007 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ (Khi phạm tội, Đỗ Việt Th 16 tuổi 02 tháng 18 ngày); tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang Đ, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Q2, sinh năm 1964;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số: 02/QĐ- XPHC ngày 24/01/2022, Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép pháo nổ (loại pháo tự chế)”.

- Tại Quyết định số: 271/QĐ- XPHC ngày 18/7/2022, Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính, hình thức Cảnh cáo về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/8/2024 đến ngày 16/9/2024 và từ ngày

18/9/2024 đến ngày 07/10/2024; hiện tại ngoại tại khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Duy M:

Ông Đỗ Hồng Q, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Kim Q1, sinh năm 1976 (Là bố, mẹ đẻ của bị cáo)

Đều trú tại: Khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đỗ Việt Th: Bà Nguyễn Thị Q2, sinh năm 1964 (Là mẹ đẻ của bị cáo)

Trú tại: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Duy M: Bà Bùi Thu H4, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Việt Th: Bà Đỗ Hồng Nh, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Bị hại: Anh Trần Quang H5, sinh ngày 06/02/2006

Trú tại: Khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Công L1- Trưởng Công an huyện T. Vắng mặt.

- Ông Đỗ Hồng Q, sinh năm 1970

Trú tại: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Bà Trần Thị M1, sinh năm 1969

Trú tại: Khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Anh Quân Mạnh K, sinh năm 2005

Trú tại: Khu 1, xã X, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Cháu Đỗ Tuấn H1, sinh năm 2008

Trú tại: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Đỗ Tuấn H1: Ông Đỗ Văn T1, sinh năm 1972

Trú tại: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Bùi Quang H7, sinh năm 2004

Trú tại: Khu 3, xã Đ3, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- Anh Trần Văn T2, sinh năm 1986

Trú tại: Khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, tại khu vực vỉa hè Tỉnh lộ 314 thuộc khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do mâu thuẫn cá nhân, Đỗ Duy M, sinh năm 2007; Đỗ Tiến H, sinh năm 1996 đều trú tại khu 1, xã N, huyện T; Tống Hà Việt A, sinh năm 1991 và Đỗ Việt Th, sinh năm 2007, đều trú tại khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ dùng gậy rút ba khúc bằng kim loại; ống dẫn nước bằng nhựa dẻo và chân, tay đánh gây thương tích cho anh Trần Quang H5, sinh

ngày 06/02/2006, trú tại khu 3, thị trấn T, huyện T. Hậu quả: Anh H5 bị thương, được đưa đến Trung tâm y tế huyện T khám, điều trị, đến ngày 29/01/2024 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Đỗ Duy M và gia đình anh Trần Quang H5 đã gặp gỡ, thống nhất giải quyết tình cảm nên hai bên không trình báo Cơ quan Công an. Đến ngày 10/4/2024, do hai bên không thống nhất được việc bồi thường, nên anh Trần Quang H5 đã trình báo, tố giác sự việc trên đến Công an thị trấn T, huyện T. Sau khi xác minh, ngày 16/4/2024 Công an thị trấn T đã bàn giao hồ sơ vụ việc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Do mâu thuẫn cá nhân trên mạng xã hội giữa Quản Mạnh K, sinh năm 2005, trú tại khu 1, xã X, huyện T và Đỗ Duy M, sinh năm 2007, trú tại khu 1, xã N, huyện T, nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/01/2024, Quản Mạnh K điều khiển xe mô tô chở Trần Quang H5 và Phan Trương Ch1, sinh năm 2005, trú tại khu 3, xã L, huyện T đuổi theo xe mô tô do Đỗ Tiên V1 sinh năm 2005 trú tại khu 2, xã N điều khiển, chở Đỗ Tuấn H1 sinh ngày 28/7/2008 trú tại khu 4, xã N (là bạn của M). Trong lúc đuổi theo, H5 xuống xe chạy bộ về phía xe của V1. Khi xe của K cách xe của V1 khoảng 10 mét, K dừng lại, còn Ch1 nhảy xuống khỏi xe, dùng tay phải lấy con dao quắm đang cài ở xe, chạy đến phía sau, cách Đỗ Tuấn H1 khoảng 1,5 mét và chém 01 nhát bằng sống dao trúng vào vùng lưng của Đỗ Tuấn H1. Bị Ch1 chém, Tuấn H1 nói: “Chém nhầm người rồi anh ơi”, đồng thời H1 dùng tay trái nắm vào phần lưỡi dao vì sợ sẽ bị Ch1 chém tiếp. Ch1 cầm chuôi dao giằng lại, làm phần lưỡi dao cứa vào lòng bàn tay trái của Tuấn H1, gây rách da chảy máu. Ch1 cầm dao quắm quay lại, cài vào xe mô tô của K. Sự việc trên xảy ra tại khu 4, xã N.

Sau đó K chở theo H5, Ch1, để đưa Ch1 về nhà Ch1, rồi K chở H5 đi lên hướng huyện H8. Trên đường đi, cả hai vào một nhà nghỉ ven đường ngủ. Khoảng 08 giờ ngày 20/01/2024, sau khi ngủ dậy, K điều khiển xe mô tô chở H5 về thị trấn T, sau đó đem con dao quắm mà Ch1 sử dụng chém Tuấn H1 tối 19/01/2024 về nhà ở của mình. Về phía Tuấn H1 bị thương rách da tại vị trí giữa ngón tay trở và ngón giữa xuống lòng bàn tay trái, được M, Đ2 đưa đến Trung tâm y tế huyện T sơ cứu vết thương, sau đó về nhà, không phải điều trị tại cơ sở y tế nào. Tuấn H1 từ chối đi giám định thương tích và không đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Khoảng 14 giờ ngày 20/01/2024, do biết trường THPT huyện T tổ chức nấu bánh chưng Tết Nguyên Đán năm 2024 nên M một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19K1- 472.24 đến trường THPT huyện T chơi. Tại đây, M gặp Đỗ Việt Th, sinh năm 2007, trú tại khu 4, xã N; Nguyễn Việt H6, sinh năm 2007, trú tại khu 4, thị trấn T; Trần Minh T3, sinh năm 2007, trú tại khu 2, xã X, huyện T. Còn K cũng biết chiều ngày 20/01/2024 trường THPT huyện T tổ chức nấu bánh chưng Tết nên điện thoại rủ và đón Ch1 đến trường THPT huyện T chơi; sau khi chở Ch1 đến trường THPT huyện T, K tiếp tục điện thoại rủ H5 đến trường THPT huyện T chơi cùng.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, M, Th, H6, T3 rủ nhau đi lên nhà H6 chơi, tất cả đồng ý. Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19K1-472.24 chở M; T3 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19K1- 444.73 của H6, chở H6 đi từ trường THPT huyện T theo tỉnh lộ 314 lên hướng thị trấn T. Lúc này Trần Quang

H5 theo lời rủ của K, mượn xe máy Honda Wave biển kiểm soát 19K1- 434.93 của anh Đinh Tiến Th1, sinh năm 1988 là chủ salon tóc ở khu 8, thị trấn T nơi H5 đang làm việc, từ thị trấn T đi về hướng trường THPT huyện T để gặp K. Khi đi đến đoạn đường gần khu vực cổng UBND huyện T thuộc khu 9, thị trấn T, H5 phát hiện M cùng những người trên đang đi ngược chiều. H5 điều khiển xe vòng quay lại rồi vượt lên phía trước và dừng xe đứng ở lề đường; M, Th, H6, T3 đi qua chỗ H5 đứng rồi dừng xe ở phía trước quán bán nước giải khát LP thuộc khu 9, thị trấn T, cách chỗ H5 đứng khoảng 30 mét. M cùng số người trên và H5 đứng tại đoạn đường này thách đồ đánh nhau được khoảng 10 phút thì Th điều khiển xe mô tô chở M, còn H6 điều khiển xe mô tô chở T3 đi về nhà H6. Do không thấy H5 đến trường THPT huyện T, nên K điều khiển xe mô tô của gia đình chở Ch1 đi lên thị trấn T để tìm H5. Khi đến đoạn đường gần quán bán nước giải khát LP thì K, Ch1 gặp H5. Thấy K, Ch1 đi đến, H5 ra hiệu cho K đi theo H5 rồi H5 điều khiển xe mô tô đi về nhà ở của gia đình H5 tại khu 3, thị trấn T. Đến nơi, H5 nói cho K biết việc H5 gặp M như đã nêu trên. H5, K đi vào trong nhà H5, còn Ch1 đứng ngoài cổng. H5 lấy một con dao loại dao phay có sẵn trong nhà đưa cho K rồi lấy tiếp một con dao, kiểu dao gọt hoa quả đút vào túi quần bên phải. Khi K, H5 đi ra cổng, Ch1 nhìn thấy K cầm dao phay, Ch1 hỏi thì K bảo cầm để phòng thân, sợ trên đường về gặp nhóm của M. Do không muốn đánh nhau, Ch1 bảo K đưa mình về. K đưa dao phay lại cho H5, H5 cài vào trong áo, phía trước bụng. Sau đó K điều khiển xe mô tô đưa Ch1 về nhà ở thị xã Phú Thọ.

Về phía M, Th, H6, T3 rủ nhau đến quán Karaoke V của gia đình H6 thuộc khu 4, thị trấn T, huyện Thanh Ba chơi. Khi M cùng số người trên chở nhau đến khu vực ngã ba G thuộc thị trấn T thì M thấy H5 và K chở Ch1 đi phía sau. Nghĩ rằng H5, K, Ch1 đuổi theo để chặn đánh mình nên khi đến quán Karaoke V, M điện cho Đỗ Tuấn H1 bảo H1 đến nhà M lấy chiếc gậy rút bằng kim loại mang lên quán Karaoke V cho M để phòng thân. Tuấn H1 đồng ý, một mình điều khiển xe mô tô đến nhà M lấy 01 chiếc gậy rút để sau cánh cửa cuốn ở nhà M, sau đó Tuấn H1 mang chiếc gậy rút này đi lên hướng quán Karaoke V. Trên đường đi, Tuấn H1 gặp Đỗ Tiến V1, sinh năm 2005, trú tại khu 2, xã N và mượn thêm 01 chiếc gậy rút của V1, sau đó Tuấn H1 gặp Đỗ Anh Đ2, sinh năm 2008, trú tại khu 2, xã N và rủ Đ2 đi cùng. Đến quán Karaoke V, Tuấn H1 đưa cho M, Th mỗi người 01 chiếc gậy rút; do có việc nên Tuấn H1 một mình điều khiển xe mô tô đi về trước. Đ2 chở M và Th đi sau, về hướng xã N; khi vừa qua cổng Trung tâm y tế huyện T thì gặp H5 một mình điều khiển xe mô tô đi ngược chiều đến. Nhìn thấy H5 nên M bảo Đ2 quay lại, đi phía sau xe của H5; đồng thời M điện thoại cho bố đẻ là ông Đỗ Hồng Q, sinh năm 1970, trú tại khu 1, xã N, nói với ông Q là H5 gạ đánh nhau và đang gặp M ở cổng Trung tâm y tế huyện T. Lúc này Đỗ Tiến H, sinh năm 1996, trú tại khu 1, xã N (là anh trai ruột của M) đang ngồi tại quán bán nước giải khát thuộc khu 4, xã N cùng Lê Bá D, sinh năm 2004, trú tại khu 15, xã C, huyện T thì nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại không có trong danh bạ, thông báo việc M bị chặn đánh tại khu vực Cổng trung tâm y tế huyện T. Thấy vậy Tiến H nhờ D chở về nhà ở khu 1, xã N. Tiến H nhìn thấy anh Trần Văn T2, sinh năm 1986, trú tại khu 1, xã N đang ở nhà anh Th2 là hàng xóm của H. Do đã uống rượu bia vào buổi trưa cùng ngày nên H nhờ anh T2 dùng xe ô tô của gia đình H, chở H lên khu vực cổng Trung tâm y tế huyện T. Đồng thời Tiến

H gọi điện thoại cho Tống Hà Việt A, sinh năm 1991, trú tại khu 4, xã N nói nội dung M bị chặn đánh và rủ Việt A đi cùng, Việt A đồng ý. Khi anh T2 điều khiển xe ô tô chở Tiến H đến nhà Việt A thì dừng lại đón Việt A lên xe, ngồi ở ghế trước bên phụ của xe ô tô.

Về phần H5, sau khi gặp M tại đoạn đường gần cổng Trung tâm y tế huyện T như đã nêu trên, H5 điều khiển xe mô tô dừng lại tại khu vực trước cửa hàng tạp hoá của anh Bùi Quang H7, sinh năm 2004 thuộc khu 11, thị trấn T. Đ2 chở M, Th đi qua chỗ H5 đang đứng khoảng 30 mét thì M, Th xuống xe và bảo Đ2 điều khiển xe máy đi chỗ khác. Thấy M, Th đi bộ đến nên H5 cũng đi bộ về phía hai người này. Khi hai bên cách nhau khoảng 05 mét, nhìn thấy phía trong áo của H5 có cài 01 con dao nên M, Th quay người bỏ chạy về hướng thị trấn T. H5 đuổi theo khoảng 15 mét thì quay lại. Sau đó M, Th lấy gậy rút trong túi quần cầm ở tay rồi đi về hướng H5 đang đứng. Khi anh T2 điều khiển xe ô tô đến, Đỗ Tiến H nhìn sang bên trái đường thì thấy M và H5 đang đứng ở vỉa hè. Nghĩ rằng M bị H5 chặn đường để đánh nên H mở cửa xuống xe, đi bộ sang, mục đích để đánh H5. Thấy H mở cửa xuống xe, Việt A quan sát thấy tại vị trí để chân chỗ ngồi của mình trong xe ô tô có một đoạn ống nhựa dẫn nước màu xanh, loại chịu nhiệt, dài khoảng 40-50 cm, đường kính khoảng 2,5 cm. Việt A cầm đoạn ống nhựa mở cửa xuống xe, đi theo H. Khi đến gần chỗ H5, H chạy đến, dùng hai tay ôm từ phía sau người H5, dùng sức để vật ngã H5 nhưng không được. Thấy H5 cho tay vào áo để lấy con dao cài trong người nên H dùng tay trái giữ áo H5, tay phải kẹp vào cổ H5 đẩy vào phía trước cửa hàng tạp hóa. Sau đó H, M, Th dùng tay, chân và gậy rút ba khúc bằng kim loại đánh H5, cụ thể:

- Đỗ Tiến H dùng tay nắm khoảng 04 đến 05 phát trúng vào vùng mặt của H5; Khi H5 bị ngã ra vỉa hè, H dùng chân phải đá khoảng 03 đến 04 cái trúng vào vùng bụng và ngực của H5.

- Đỗ Duy M tay phải cầm gậy rút ba khúc bằng kim loại đứng đối diện với H5, cách H5 khoảng 01 mét, lúc này Tiến H vẫn đang dùng tay ôm giữ H5 nên M tay phải cầm đoạn gậy rút giơ lên rồi vụt một nhát chéo chéo từ phải sang trái, từ trên xuống về phía mặt của H5, H5 giơ tay trái lên đỡ nên bị M vụt gậy trúng mu bàn tay trái. M cầm gậy rút đánh tiếp 03 đến 04 phát trúng vào vùng đầu, mặt H5, ném gậy rút trúng vùng mạn sườn bên trái của H5, rồi M lao lại đứng đối diện với H5 và dùng tay phải nắm liên tiếp khoảng 04 đến 05 phát trúng vào mặt, miệng của H5 làm miệng H5 bị chảy máu. Khi H5 bị ngã ra vỉa hè, M dùng chân phải đá liên tiếp khoảng 03 phát trúng lưng, mạn sườn của H5.

- Thấy H, M đánh H5, Đỗ Việt Th tay phải cầm gậy rút ba khúc bằng kim loại đánh 01 phát và ném đoạn gậy rút về phía H5 nhưng đều không trúng.

- Sau khi H5 bị H, M, Th đánh, nằm trên vỉa hè thì Tống Hà Việt A dùng đoạn ống dẫn nước bằng nhựa dẻo đánh nhiều phát trúng vào tay, vai và người H5.

Khi ông Đỗ Hồng Q chạy đến, thấy H, M, A đánh H5, còn Th đứng gần đó nên ông Q vào can ngăn. Trong lúc H5 bị đánh, con dao phay H5 cài trong người rơi ra đất, Việt A nhặt lấy, đưa cho anh T2. Sau đó anh T2 để lại con dao này ở vỉa hè rồi điều khiển xe ô tô chở H và Việt A về nhà. Khi lên xe, Việt A cầm đoạn ống nhựa để lại chỗ để chân trên xe như cũ.

Anh Trần Quang H5 bị thương, được đưa vào Trung tâm Y tế huyện T khám, điều trị, đến ngày 29/01/2024 được ra viện. Thương tích của anh H5 cụ thể như sau:

Vùng trán bị sưng nề, tím, kích thước (02 x 02)cm; gò má trái sưng nề, bầm tím, kích thước (03 x 03)cm; sau tai sưng nề tím; môi trên, môi dưới bị sứt da, chảy máu; R1.1 gãy nhiều mảnh dưới lợi; R2.1 gãy 1/2 thân răng, lộ ngà; R1.2 gãy 2/3 thân răng hở tuỷ, răng lung lay độ I; R4.1 vỡ vát 1/3 thân răng, lộ ngà; gãy rạn xương bàn III, bàn tay trái.

Anh Trần Quang H5 còn khai báo, trong lúc bị đánh, anh H5 bị rơi, vỡ hỏng màn hình chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax. Anh H5 đề nghị cơ quan CSĐT Công an huyện T khởi tố vụ án, xử lý những người đã đánh anh theo quy định của pháp luật hình sự.

Ngày 31/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định số 360 trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với anh Trần Quang H5. Tại Kết luận giám định số 90/KLTTCT/TTPY ngày 06/6/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích:
 - + Gãy 2/3 thân răng R1.1: 02%. + Gãy 2/3 thân răng R1.2: 02%.
 - + Gãy 1/3 thân răng R2.1: 01%. + Gãy 1/3 thân răng R4.1: 01%.
 - + Gãy rạn xương bàn ngón số III bàn tay trái không hạn chế chức năng bàn tay ngón tay: 06%.

- + Vùng trán trái, gò má trái, sau tai trái, môi trên, môi dưới không để lại tổn thương nên Trung tâm Pháp y không có căn cứ xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư: 11,51%, làm tròn: 12%

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Trần Quang H5 là **12% (Mười hai phần trăm)**.

- Cơ chế hình thành của từng thương tích:
 - + Gãy 2/3 thân răng R1.1; R1.2. Gãy 1/3 thân răng R2.1; R4.1: Do tác động của vật cứng gây nên.
 - + Gãy rạn xương bàn ngón số III bàn tay trái: Do tác động của vật cứng gây nên.

- + Vùng trán, gò má trái, môi trên và môi dưới không để lại tổn thương nên Trung tâm Pháp y không xác định được cơ chế chấn thương.

Tại thời điểm giám định chưa xác định được di chứng.

Ngày 11/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định số 665 trưng cầu giám định bổ sung mức độ ảnh hưởng di chứng các thương tích của anh Trần Quang H5. Tại Kết luận giám định bổ sung số 170/KLBSTTCT/TTPY ngày 13/9/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: Tại thời điểm giám định bổ sung, các thương tích của anh Trần Quang H5 không để lại di chứng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Đỗ Việt Th, Tống Hà Việt A đã khai nhận hành vi gây thương tích cho anh Trần Quang H5 như đã nêu trên. Việc gây thương tích không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công gì, nhưng khi Tiến H dùng tay kẹp cổ, đâm anh H5 thì M, Th và Việt A đều nhìn thấy; cùng lao vào đánh anh H5. Đối với 02 chiếc gậy rút mà M, Th đã sử dụng để đánh gây thương tích cho anh H5, sau khi sự việc xảy ra, Th đưa hai

đoạn gậy này cho Nguyễn Việt H6 cầm; buổi tối ngày 20/01/2024, H6 đưa lại cho Đỗ Tuấn H1. Đến sáng ngày 21/01/2024, do sợ liên quan đến sự việc gây thương tích cho anh H5 nên Tuấn H1 đã mang 02 chiếc gậy rút này vứt tại thùng rác ở khu 4, xã N, huyện T. Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tổ chức truy tìm 02 chiếc gậy rút nêu trên nhưng không thu giữ được. Đối với đoạn ống dẫn nước bằng nhựa mà Việt A đã sử dụng để đánh H5, sau khi vụ việc xảy ra, Việt A đã để vào xe ô tô BKS: 19A-448.22 của gia đình Đỗ Tiến H. Tiến H khai: Sau đó mấy ngày, trong khi chờ khách đi Hà Nội, H đã vứt ở ven đường nên không thu hồi được. Về chiếc xe ô tô BKS: 19A-448.22 là tài sản thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim Q1 là mẹ đẻ của M và Tiến H, việc Tiến H sử dụng xe nhờ anh T2 chở T2 H và Việt A đi lên công Trung tâm y tế huyện T bà Q1 không biết.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã thu giữ:

- 01 (một) con dao quắm có tổng chiều dài 60cm của gia đình Quản Mạnh K; Phan Trương Ch1 đã dùng con dao này để chém Đỗ Tuấn H1 đêm 19/01/2024.

- 01 (một) xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 19K1-472.24 của Đỗ Duy M dùng đi lại đêm 19 và ngày 20/01/2024.

- 01 (một) con dao loại dao nhọn có tổng chiều dài 21cm; 01 (một) con dao loại dao phay, dao có tổng chiều dài 40,5cm của Trần Quang H5 mang theo ngày 20/02/2024.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 19D1-015.45 do Quản Mạnh K sử dụng đi lại đêm 19 và ngày 20/01/2024. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của bà Trần Thị Đ1, sinh năm 1951, trú tại khu 4, xã X, huyện T là bà nội của K. Ngày 16/9/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà Đ1.

Về dân sự: Trong giai đoạn điều tra, ông Đỗ Hồng Q là bố đẻ của Đỗ Tiến H và Đỗ Duy M đã thay mặt cho H, M, Tống Hà Việt A và Đỗ Việt Th đến thăm hỏi, bồi thường thương tích cho anh Trần Quang H5, tổng số tiền là 148.420.000 đồng, sửa chiếc điện thoại anh H5 bị rơi vỡ; anh H5 và gia đình đồng ý nhận tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, không có yêu cầu đề nghị gì khác, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 04 bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 44/CT- VKS.TB, ngày 18/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Đỗ Tiến H, Đỗ Duy M, Tống Hà Việt A và Đỗ Việt Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

* Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân H5ện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A và Đỗ Việt Th phạm tội Cố ý gây thương tích.

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 ; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 101 BLHS. Xử phạt Đỗ Duy M từ 27 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65 BLHS. Xử phạt Đỗ Tiến H từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 ; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65 BLHS. Xử phạt Tổng Hà Việt A từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 ; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 101 BLHS. Xử phạt Đỗ Việt Th từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ 03 con dao, trong đó 01 con dao quắm, 01 con dao phay, 01 con dao loại dao gọt hoa quả các đối tượng sử dụng vào việc đánh nhau.

Trả lại cho Đỗ Duy M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS: 19K1 – 472.24 và 01 đăng ký xe là phương tiện đi lại không dùng vào việc phạm tội.

c) Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc các bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Quang H5 số tiền 148.420.000 đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Duy M trình bày luận cứ bào chữa: Không có ý kiến về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với M, chỉ phân tích thêm: Sự việc xảy ra xuất phát từ mâu thuẫn giữa M và anh H5, từ hai nhóm thanh niên. Lỗi gây thương tích cho anh H5 là do M và các đồng phạm, nhưng anh H5 cũng có một phần lỗi là đã thách đố, đem theo hung khí; như vậy lỗi ở cả hai phía. Bị cáo M là người chưa thành niên, suy nghĩ, hành động còn hạn chế. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo M mức án 24 tháng tù, cho hưởng án treo.

* Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Việt Th trình bày luận cứ bào chữa: Về cơ bản, người bào chữa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Trước khi Hội đồng xét xử ra quyết định, đề nghị cân nhắc các tình tiết: Bị cáo Th đã thành khẩn, gia đình đã bồi thường, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi, để xử phạt bị cáo Th mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo: Đỗ Duy M, Đỗ Việt Th không bổ sung ý kiến bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không tranh luận.

* Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Đỗ Duy M: hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, xin Toà giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sửa sai.

- Bị cáo Đỗ Tiến H: Bị cáo đã sai trái với pháp luật. Hiện nay bị cáo đã ly hôn, đang trực tiếp nuôi con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

- Bị cáo Tổng Hà Việt A: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Đỗ Việt Th: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất, để bị cáo sửa sai, tiếp tục được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người làm chứng, đoạn video do anh Bùi Quang H7 ghi lại từ điện thoại kết nối với camera khu vực hiện trường, Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20/01/2024, tại khu vực vỉa hè Tỉnh lộ 314 thuộc khu 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do mâu thuẫn cá nhân, Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A, Đỗ Việt Th đã cùng nhau đánh, gây thương tích cho anh Trần Quang H5. Cụ thể: Trong lúc Đỗ Tiến H ôm giữ anh H5, đâm vào mặt anh H5, thì M dùng 01 chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại vụt nhiều nhát vào vùng đầu, mặt anh H5, trong đó có nhát vụt do anh H5 giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào tay. Sau đó, M còn đâm nhiều phát vào mặt, vào miệng của anh H5. Khi anh H5 ngã ra đất, H và M còn đá vào người anh H5; Tống Hà Việt A dùng ống dẫn nước bằng nhựa dẻo đánh nhiều phát trúng vào tay, vai và người anh H5; Đỗ Việt Th cũng dùng 01 chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại vụt, sau đó ném gậy vào người anh H5 nhưng đều không trúng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Quang H5 là 12%.

[4]. Các bị cáo tuy không bàn bạc, thống nhất từ trước, nhưng cùng nhìn thấy hành động và tiếp nhận ý chí của nhau. Vì vậy, tuy thương tích của anh H5 do hành vi của Đỗ Duy M trực tiếp gây ra, nhưng các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm đơn giản, không phải phạm tội có tổ chức.

[5]. Hành vi dùng gậy rút ba khúc bằng kim loại và ống dẫn nước bằng nhựa dẻo là hung khí nguy hiểm và chân, tay gây thương tích, làm anh Trần Quang H5 tổn thương cơ thể 12% của Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A và Đỗ Việt Th đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....
đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[6]. Tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Trong thời gian gần đây, tình trạng đánh nhau trong thanh thiếu niên đang gia tăng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Hội đồng xét xử đánh giá vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo như sau:

[7]. Trong vụ án này Đỗ Duy M là người trước đó đã mâu thuẫn với nhóm của anh Trần Quang H5 và khởi xướng việc đánh nhau với anh H5. M đã dùng gậy rút bằng kim loại và tay chân đánh, gây thương tích chính cho anh H5. Vì vậy, hình phạt đối với M phải cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, khi phạm tội M mới 16 tuổi 05 tháng 10 ngày, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự quy định về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để quyết định mức hình phạt phù hợp.

[8]. Đỗ Tiến H là người đã trưởng thành, khi nghe nói em trai mình là Đỗ Duy M bị người khác chặn đánh, đã điện cho Tống Hà Việt A rủ đi cùng để tăng thêm lực lượng. Khi H đến gặp H5 và M tại khu vực gần cổng Trung tâm y tế huyện T, thì H5 và M chưa xảy ra đánh nhau, nhưng H không những không can ngăn, hoà giải, mà còn ôm giữ, đánh anh H5 đầu tiên, tạo điều kiện để các bị cáo khác hòa theo, tấn công anh H5. Tống Hà Việt A và Đỗ Việt Th cũng tham gia đánh anh H5, với mức độ tấn công của Th nhẹ hơn Việt A. Vì vậy, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A và Đỗ Việt Th phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình. Trong các bị cáo, chỉ có Tống Hà Việt A có nhân thân tốt, chưa lần nào bị kết án hoặc xử phạt vì phạm hành chính. Còn các bị cáo khác, tuy được xác định không có tiền án, tiền sự nhưng đều đã từng bị xử phạt vì phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác. Khi phạm tội, Đỗ Việt Th mới 16 tuổi 02 tháng 18 ngày, nên bị cáo cũng được Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự quy định về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để quyết định mức hình phạt phù hợp.

[9]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; kết quả điều tra xác định người bị hại cũng có một phần lỗi, do có lời nói khiêu khích, thách thức đánh nhau. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[10]. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần cách ly

các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử phạt các bị cáo hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, tạo cơ hội để các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[11]. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đỗ Việt Th phù hợp nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận. Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Duy M đề nghị xử phạt bị cáo M 24 tháng tù, cho hưởng án treo là nhẹ so với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, nên không được chấp nhận.

[12]. Anh Trần Văn T2 là người điều khiển xe ô tô BKS: 19A- 448.22 của gia đình Đỗ Tiến H chở Tiến H và Tổng Hà Việt A đến cổng Trung tâm y tế huyện T, nhưng anh T2 không biết việc Tiến H, Việt A sẽ đánh anh H5. Ông Đỗ Hồng Q là người có mặt tại nơi xảy ra đánh nhau nhưng ông Q chỉ can ngăn, không đánh anh H5 hoặc cổ vũ, xúi giục đánh nhau. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T2 và ông Q là phù hợp.

[13]. Quản Mạnh K, Phan Trương Ch1 có hành vi dùng dao chém, gây thương tích cho Đỗ Tuấn H1 đêm 19/01/2024, do Tuấn H1 từ chối giám định thương tích, không đề nghị xử lý đối với K và Ch1; Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã chuyển Công an huyện T xử phạt hành chính đối với K và Ch1, vì vậy trong vụ án này Hội đồng xét xử không xem xét.

Sự việc gây thương tích đêm 19/01/2024 nói trên không có việc dòn dỏi, hò hét, làm mất an ninh trật tự. Đối với việc xô sát đánh nhau tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện T ngày 20/01/2024 diễn ra khoảng 5 - 10 phút, không làm cản trở giao thông, không làm nhân dân tại khu vực hoang mang, lo sợ; việc đi lại và kinh doanh vẫn diễn ra bình thường. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự cộng đồng là phù hợp.

[14]. Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản đã tạm giữ:

- 02 chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại và 01 đoạn ống dẫn nước bằng nhựa dẻo là hung khí các bị cáo dùng tấn công bị hại, nhưng người liên quan là Đỗ Tuấn H1 và bị cáo Đỗ Tiến H đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- 01 con dao nhọn, 01 con dao phay của gia đình anh Trần Quang H5 đã được thu giữ, là 02 con dao anh H5 cầm từ nhà đi Ch1ều 20/01/2024, tuy không sử dụng để đánh nhau, nhưng do có liên quan đến vụ việc; mặt khác, tại phiên toà bà Trần Thị M1 (mẹ đẻ anh H5) không yêu cầu trả lại, sẽ tịch thu tiêu huỷ.

- 01 con dao quắm Cơ quan điều tra đã thu giữ của Quản Mạnh K, là tang vật trong vụ việc vi phạm hành chính xảy ra đêm 19/01/2024 tại khu 4, xã N (do Phan Trương Ch1 sử dụng để chém Đỗ Tuấn H1), không liên quan trong vụ án này, vì vậy không tịch thu tiêu huỷ như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, mà sẽ tuyên trả lại cho Công an huyện T để xử lý theo quy định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 19K1-472.24 đã tạm giữ của Đỗ Duy M (cùng 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 19 000425), do không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

[15]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Đỗ Hồng Q là bố đẻ các bị cáo: Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H đã thay mặt cho cả bốn bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho anh Trần Quang H5, tổng số tiền là 148.420.000 đồng và sửa chữa chiếc điện thoại di động bị rơi vỡ, hư hỏng của anh H5. Trong đó, Tổng Hà Việt A bồi

thường 30.000.000 đồng, gia đình Đỗ Việt Th bồi thường 10.000.000 đồng, còn lại là của gia đình Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H. Các bị cáo và gia đình không đề nghị xem xét, phân chia lại kỷ phần bồi thường, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết. Bị hại và gia đình nhất trí nhận số tiền bồi thường như trên, không yêu cầu bồi thường gì khác, cần xác nhận.

[16]. Về án phí: Các bị cáo: Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A, Đỗ Việt Th bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Đỗ Duy M, Đỗ Việt Th là người dưới 18 tuổi, nếu các bị cáo này không có tài sản thì người đại diện hợp pháp của họ có trách nhiệm nộp án phí thay.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Đỗ Tiến H và Tống Hà Việt A;

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Đỗ Duy M và Đỗ Việt Th;

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo: Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A, Đỗ Việt Th phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt Đỗ Duy M 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Đỗ Tiến H 30 (Ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Tống Hà Việt A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Đỗ Việt Th 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo: Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A, Đỗ Việt Th cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và khoản 1, khoản 2 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản đã tạm giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn, 01 con dao phay thu giữ của anh Trần Quang H5.

- Trả lại cho Công an huyện T 01 con dao quắm đã thu giữ của Quản Mạnh K để xử lý theo quy định.

- Trả lại cho của Đỗ Duy M 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 19K1-472.24 và 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 19 000425.

(Các vật chứng, đồ vật tài sản nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Xác nhận: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, tổng số tiền là 148.420.000 đồng và sửa chữa chiếc điện thoại bị hư hỏng của bị hại. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo: Đỗ Duy M, Đỗ Tiến H, Tống Hà Việt A, Đỗ Việt Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Nếu Đỗ Duy M, Đỗ Việt Th không có tài sản, người đại diện hợp pháp của M và Th có trách nhiệm nộp án phí thay.

Các bị cáo; người bào chữa, người đại diện hợp pháp của Đỗ Duy M và Đỗ Việt Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp của họ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện T;
- Các bị cáo; bị hại; người LQ;
- UBND xã N;
- Ch1 cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa

